

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Môi trường, Đo đạc và Bản đồ, Đăng ký biện pháp bảo đảm, Khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-BTP ngày 20/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 88/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ

trường Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 95/TTr-STNMT ngày 03/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Môi trường, Đo đạc và Bản đồ, Đăng ký biện pháp bảo đảm, Khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể:

- Danh mục công bố 28 thủ tục hành chính;
- Quy trình nội bộ 28 thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính, quy trình nội bộ và các quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

1. Các thủ tục hành chính có số thứ tự: số 07 Phần I, số 01 Phần II, số 05, 06 Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

2. Các thủ tục hành chính có số thứ tự: 01, 02, từ 05 đến 08, số 13 Mục A, số 01 Mục B tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

3. Quy trình nội bộ của các thủ tục hành chính có số thứ tự: từ 11 đến 19 Mục A Phần I Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2772/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thay thế quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn; số thứ tự 06 Mục A, số 01 Mục C Phần I Phụ lục II ban

hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt thay thế một số quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền Thông, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- C, PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTPVHCC(TTPL).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG, ĐO ĐẠC VÀ BẢO ĐỒ, ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số: 408/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (22 TTHC)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (04 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp giấy phép môi trường (1.010727)	- Tối đa là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây: + Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; + Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 5 đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn <i>(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)</i>	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		- Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.				
02	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Không quy định	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729)	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 5 đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)	- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
04	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010730)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; • Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung). <p>+ Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường; • Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi 	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 5 đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn</p> <p>(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn, gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>(Trong đó, tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). 				

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THỂ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (02 TTHC)

Số TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế
01	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại (1.004249.00 0.00.00.H37)	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường).</p> <p>- Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định.</p> <p>- Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường: không tính vào thời hạn thẩm định.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 5, đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p>

Số TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế
02	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP) (1.004240.00 0.00.00.H37)	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (1.010735)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn phê duyệt hồ sơ: tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. <p>Thời gian chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung phương án cải tạo, phục hồi môi trường: không tính vào thời hạn thẩm định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 5, đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. 	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (11 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Theo quy định	Đã cắt giảm			
I LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ (02 TTHC)							
01	1.00004 9.000.00 .00.H37	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp chứng chỉ: 10 ngày làm việc. - Trường hợp gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp chứng chỉ: 07 ngày làm việc. <p>(Theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 31/5/2021)</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 5, đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đo đạc và bản đồ năm 2018; - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đo đạc và bản đồ; - Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 27/2019/NĐ-CP.
02	1.00192 3.000.00 .00.H37	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	<p>Ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp.</p>				

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
II LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM (09 TTHC)							
03	1.00458 3.000.00 .00.H37	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	- Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Trượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (đối với tổ chức); + Bộ phận Một cửa cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân);	Phí: 80.000 đồng/hồ sơ (Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017)	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn	- Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; - Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh sửa đổi số thứ tự 2 khoản 3 Điều 1 Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017
04	1.00455 0.000.00 .00.H37	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	- Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại UBND cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng Đăng ký đất đai nhận hồ sơ do UBND xã hoặc Bộ phận TN&TKQ chuyển đến	- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố.	Không quy định		
05	1.00386 2.000.00 .00.H37	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận					
06	1.00368 8.000.00 .00.H37	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu					

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
07	1.00362 5.000.00 .00.H37	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	- Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết thì cũng không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: + Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (đối với tổ chức); + Bộ phận Một cửa cấp huyện (đối với hộ gia đình, cá nhân); - Cơ quan thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố Lạng Sơn	Phí: 60.000 đồng/hồ sơ (<i>Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017</i>)	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvuc.ong.langson.gov.vn	- Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019; - Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017; - Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018.
08	1.00304 6.000.00 .00.H37	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	- Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại UBND cấp xã hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) theo cơ chế một cửa, thì thời hạn giải quyết hồ sơ đăng ký được tính từ ngày Văn phòng Đăng ký đất đai nhận hồ sơ do UBND xã hoặc Bộ phận TN&TKQ chuyển đến		Không quy định		
09	2.00080 1.000.00 .00.H37	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất			Phí: 30.000 đồng/hồ sơ (<i>Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018</i>)		
10	1.00169 6.000.00 .00.H37	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở			Không quy định		
11	1.00065 5.000.00 .00.H37	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất			Phí: 20.000 đồng/hồ sơ (<i>Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017</i>)		

D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (05 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	Số thứ tự 01 Mục A Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
2	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	Số thứ tự 02 Mục A Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
3	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	Số thứ tự 03 Mục A Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
4	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	Số thứ tự 04 Mục A Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
5	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	Số thứ tự 01 Phần I Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020

Phần II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (05 TTHC)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (04 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp giấy phép môi trường (1.010723)	<p>- Tối đa là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. <p>+ Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận một cửa cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện.</p>	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn <i>(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)</i>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
02	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010724)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận một cửa cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010725)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 		<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn 	
04	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010726)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời gian giải quyết: + Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> • Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; • Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận một cửa cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>+ Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường; • Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng 				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>(Trong đó, tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). 				

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)			
01	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	Số thứ tự 01 Mục B Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020

Phần III**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP XÃ (01 TTHC)**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)					
01	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (1.010736)	<p>- Thời hạn kiểm tra về tính đầy đủ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn xử lý, trả kết quả:</p> <p>+ Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p>